TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 268/2024/HS-PT
Ngày 16 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thọ.

Các thẩm phán: Ông Lê Hoàng Tấn.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiển - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 74/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Huỳnh Quốc H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 586/2023/HS-ST ngày 14/12/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị cáo bị kháng cáo:* Huỳnh Quốc H, sinh năm 1986 tại tỉnh Bến Tre; thường trú: 100/411 TQĐ, Phường 5, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn H và bà Trần Kim P; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt giam từ ngày 12/9/2022 (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị* cáo *Huỳnh Quốc H*: Luật sư Vũ Thanh H, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2018, Huỳnh Quốc H thành lập Công ty TNHH HH SG có địa chỉ số 54 đường D6, phường BT, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, với ngành nghề kinh doanh cho thuê xe tự lái. Trong thời gian kinh doanh, Huỳnh Quốc H đã nhiều lần thuê xe của người khác mang đi cầm cố, thế chấp cho người khác lấy tiền tiêu xài. Khi đến hạn thanh toán tiền thuê xe và hết thời hạn hợp đồng thuê xe, các chủ xe, người thuê xe liên hệ với Huỳnh Quốc H để lấy lại xe và tiền nhưng Huỳnh Quốc H

không trả mà nhiều lần hứa hẹn, không thực hiện rồi lẩn tránh và sau đó cắt liên lạc để chiếm đoạt, cụ thể:

1. Chiếm đoạt xe ô tô biển số 51G-026.42 của ông Nguyễn Ngọc H.

Khoảng đầu tháng 9/2018, ông Nguyễn Ngọc H đăng tin cho thuê xe ô tô Chevrolet Cruze biển số 51G-026.42 trên mạng xã hội, Huỳnh Quốc H đã liên hệ với ông Nguyễn Ngọc H thỏa thuận việc thuê xe trên. Ngày 25/9/2018, Huỳnh Quốc H đại diện Công ty TNHH Dịch vụ HH SG ký hợp đồng thuê xe ô tô biển số 51G-026.42 của ông Nguyễn Ngọc H trong thời hạn 03 tháng (từ ngày 25/9/2018 đến 25/12/2018), với giá 11.000.000 đồng/tháng. Ông Nguyễn Ngọc H giao xe cho Huỳnh Quốc H cùng các giấy tờ liên quan gồm: Giấy chứng nhận kiểm định (bản chính), giấy đăng ký xe tên Nguyễn Ngọc H (bản phô tô có xác nhận thế chấp của Ngân hàng VIB Quận 6), bảo hiểm xe (bản chính). Sau khi thuê xe của ông Nguyễn Ngọc H được khoảng 20 ngày, do cần tiền trả tiền thuê xe cho khách mà Huỳnh Quốc H đã thuê trước đó và không có tiền trả tiền thuê nhà nên Huỳnh Quốc H nảy sinh ý định mang xe của ông Nguyễn Ngọc H đi cầm cố để lấy tiền chi trả. Ngày 14/10/2018, Huỳnh Quốc H đã mang xe đến gặp ông Đặng Anh T để cầm cố lấy tiền nhưng ông Đặng Anh T yêu cầu Huỳnh Quốc H phải lập hợp đồng cho thuê trong thời gian một năm (từ ngày 14/10/2018 đến ngày 14/10/2019). Do đó, Huỳnh Quốc H đã lập hợp đồng giả cách thể hiện cho ông Đặng Anh T thuê xe trong thời hạn 01 năm để lấy số tiền 200.000.000 đồng và giao các giấy tờ xe cho ông Đặng Anh T giữ. Do Huỳnh Quốc H không trả tiền thuê xe, không trả xe khi hết thời hạn hợp đồng và ông Nguyễn Ngọc H không liên lạc được với Huỳnh Quốc H nên làm đơn tố cáo.

Kết quả xác minh xác định xe ô tô hiệu Chevrolet Cruze biển số 51G-026.42 do ông Nguyễn Ngọc H đứng tên chủ sở hữu. Ông Nguyễn Ngọc H mua xe ô tô trên vào ngày 18/01/2018 với số tiền 517.000.000 đồng và thế chấp Giấy đăng ký xe cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam (hợp đồng thế chấp số 0056.HĐTC.VIB630.18 ký ngày 26/01/2018). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã thu hồi xe trên, ngày 19/5/2022 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe cho ông Nguyễn Ngọc H.

Tại Kết luận giám định số: 5348/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng cấp Thành phố của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 xe ô tô con, nhãn hiệu ô tô Chevrolet Cruze 1.6LT, màu sơn trắng, biển số: 51G-026.42, số máy: F16D3171850023, số khung: RLLJF696EHH948215, sản xuất năm 2017, vào thời điểm ngày 21/01/2019 có giá là 420.216.667 đồng.

2. Chiếm đoạt xe ô tô biển số 51F-475.55 của ông Nguyễn Minh N

Ngày 20/02/2019, ông Nguyễn Minh N thuê xe ô tô Chevrolet Orlando, biển số 51F-475.55 của ông Mai Hoàng S trong thời hạn 12 tháng (từ ngày 20/02/2019 đến ngày 20/02/2020) với giá 15.000.000/tháng. Ngày 21/02/2019, ông Nguyễn Minh N cho Huỳnh Quốc H thuê xe lại trong thời hạn 05 ngày (kể từ ngày 21/02/2019 đến ngày 25/02/2019, do Huỳnh Quốc H tự viết giấy thuê xe), giá thuê là 750.000 đồng/ngày và giao xe cho Huỳnh Quốc H tại chung cư Skyline, Quận 7. Khi hết hạn hợp đồng thuê xe, Huỳnh Quốc H không trả xe cho ông Nguyễn Minh

N và nhiều lần hứa hẹn. Qua kiểm tra, ông Nguyễn Minh N phát hiện xe đã bị ngắt kết nối định vị và không liên lạc được với Huỳnh Quốc H nên làm đơn tố cáo. Quá trình điều tra Huỳnh Quốc H khai sau khi thuê xe của ông Nguyễn Minh N, Huỳnh Quốc H đã cho một người đàn ông tên Khải (không xác định được lai lịch) thuê lại nhưng không có tài liệu gì chứng minh. Hiện không thu hồi được xe ô tô trên.

Kết quả xác minh xe ô tô hiệu Chevrolet Orlando, biển số 51F-475.55 do ông Phạm Văn Q đứng tên chủ sở hữu. Ông Phạm Văn Q mua xe trả góp thông qua Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) – Phòng giao dịch Lê Đức Thọ vào tháng 7/2017, trả trước ngân hàng 100.000.000 đồng, mỗi tháng trả góp 11.000.000 đồng, đóng trong thời gian 7 năm. Năm 2018 ông Phạm Văn Q chết, do không đủ tiền đóng cho Ngân hàng nên bà Mai Thị Thanh V (vợ ông Phạm Văn Q) giao xe cho chú ruột là ông Mai Hoàng S toàn quyền sử dụng và chịu trách nhiệm đóng tiền cho Ngân hàng, nếu đóng đủ thì xe thuộc quyền sở hữu của ông Mai Hoàng S. Tháng 02/2019, ông Mai Hoàng S cho Nguyễn Minh N thuê xe để chạy Grab. Ngày 21/02/2019, ông Nguyễn Minh N cho Huỳnh Quốc H thuê lại xe trên và sau đó xe bị ngắt định vị.

Tại Kết luận giám định số: 5348/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng cấp Thành phố của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 xe ô tô con, nhãn hiệu Chevrolet Orlando LT 1.8MT, màu sơn trắng, biển số: 51F-475.55, số máy: F18D4163620408, số khung: RLLYF7551HH944422, sản xuất năm 2017, vào ngày 04/3/2019 có giá là 519.016.667 đồng.

Ngày 20/5/2021 và ngày 19/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Huỳnh Quốc H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Do Huỳnh Quốc H bỏ trốn nên Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã. Ngày 16/9/2022, Huỳnh Quốc H bị bắt truy nã. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Huỳnh Quốc H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về dân sự:

- Ông Nguyễn Ngọc H đã nhận lại xe ô tô Chevrolet Cruze biển số 51G-026.42 và yêu cầu bị can Huỳnh Quốc H bồi thường thiệt hại số tiền 532.000.000 đồng là tiền thiệt hại ông Nguyễn Ngọc H phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam.

- Ông Nguyễn Minh N yêu cầu nhận lại xe ô tô Chevrolet Orlando biển số 51F-475.55.

- Ông Đặng Anh T yêu cầu Huỳnh Quốc H hoàn trả số tiền 200.000.000 đồng tiền ông Đặng Anh T đã đặt cọc khi thuê xe của Huỳnh Quốc H.

Hiện bị can Huỳnh Quốc H chưa bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số: 204/CT-VKS-P2 ngày 07 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Quốc H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 4 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 586/2023/HS-ST ngày 14/12/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ khoản 4 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Quốc H 14 (mười bốn) năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2022.

- Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Huỳnh Quốc H bồi thường cho ông Nguyễn Minh N số tiền 519.016.667 đồng. Ông Nghĩa có trách nhiệm hoàn trả lại số tiền trên cho bà Mai Thị Thanh V.

Buộc bị cáo Huỳnh Quốc H trả lại cho ông Đặng Anh T số tiền 200.000.000 đồng.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bị hại cho đến khi thi hành xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải bồi thường theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Dành quyền khởi kiện vụ án dân sự cho ông Nguyễn Ngọc H và Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) nếu các đương sự có yêu cầu.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 18/12/2023, bị cáo Huỳnh Quốc H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Huỳnh Quốc H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 4 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 14 năm tù là quá nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo nên bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án như sau:

Việc thực hiện quy định pháp luật tố tụng hình sự của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng được đảm bảo. Đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Quốc H đúng về hình thức, trong hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc H vê tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 4 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật. Mức hình phạt 14 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng phù hợp với tính chất mức độ vi phạm và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo:Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 4 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Mức hình phạt 14 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nặng, vì bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khóa khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Quốc H đảm bảo đúng hình thức và trong thời hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 4 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hình phạt 14 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Quốc H, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Quốc H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm 586/2023/HS-ST ngày 14/12/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Áp dụng khoản 4 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Quốc H 14 (mười bốn) năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2022.

3. Về áp phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Quốc H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo (Trại tạm giam Công an Thành phố Hồ Chí Minh tống đạt cho bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án, PQH.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Đức Thọ